

Số: 569/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 27 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:
Trường Trung học phổ thông xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei
(hạng mục: Nhà học 10 phòng, san ủi mặt bằng, giếng nước và
bổ sung Sân bê tông, cột cờ, cổng, tường rào)**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 1050/QĐ-UBND ngày 16/10/2014, số 1271/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 về việc phê duyệt và điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường Trung học phổ thông xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei (hạng mục: Nhà học 10 phòng, san ủi mặt bằng, giếng nước và bổ sung Sân bê tông, cột cờ, cổng, tường rào);

Xét Tờ trình số 55/TTr-SGDĐT ngày 11/5/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1104/TTr-STC ngày 17/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Trường Trung học phổ thông xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei (hạng mục: Nhà học 10 phòng, san ủi mặt bằng, giếng nước và bổ sung Sân bê tông, cột cờ, cổng, tường rào); với các nội dung sau:

1. Mã số dự án: 7478981.
2. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.
3. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh.
4. Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei.

5. Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ 05/02/2015 - 31/12/2015.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Giá trị phê duyệt quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
Xây dựng	10.974.202.000	10.974.202.000	10.813.916.000
Đền bù GPMB	994.295.000	994.295.000	978.132.000
Quản lý dự án	250.033.000	250.033.000	156.141.182
Chi phí tư vấn	771.390.000	771.390.000	660.167.000
Chi phí khác	189.202.000	189.202.000	102.864.000
Dự phòng	12.158.000	12.158.000	0
Tổng cộng	13.191.280.000	13.191.280.000	12.711.220.182

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng cộng	12.633.660.182	12.633.660.182	77.560.000
- Kế hoạch vốn đã bố trí	12.633.660.182	12.633.660.182	
+ Vốn trong nước	4.977.685.636	4.977.685.636	
• Vốn đối ứng từ nguồn Xây dựng cơ bản trong nước năm 2015	2.500.000.000	2.500.000.000	
• Vốn đối ứng từ nguồn Trái phiếu Chính phủ năm 2015	1.499.553.636	1.499.553.636	
• Nguồn sự nghiệp kinh tế có tính chất xây dựng cơ bản	978.132.000	978.132.000	
+ Nguồn vốn ADB năm 2015	7.655.974.546	7.655.974.546	
- Kế hoạch vốn tiếp tục bố trí			77.560.000
+ Ngân sách nhà nước			77.560.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao cho đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
- Tài sản cố định	12.711.220.182	-	-	-

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Chủ đầu tư (*Sở Giáo dục và Đào tạo*) chịu trách nhiệm:

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn và hạch toán kế toán theo đúng các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Báo cáo tình hình tài sản với cơ quan chức năng theo đúng quy định của Nhà nước.

- Bàn giao tài sản cho đơn vị, bộ phận liên quan quản lý, sử dụng theo quy định.

- Lưu trữ hồ sơ dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

- Về tình hình công nợ của dự án.

- Tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng cộng	12.711.220.182	
Nguồn vốn trong nước	4.977.685.636	
Nguồn vốn ADB	7.655.974.546	
Ngân sách nhà nước	77.560.000	Tắt toán khi được bố trí nguồn vốn thanh toán công nợ.

2. Các khoản phải thu, phải trả tại thời điểm ngày 16/5/2016 là:

2.1. Công nợ phải thu: Không.

2.2. Công nợ phải trả: 77.560.000 đồng, gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán FAC thành phố Hồ Chí Minh: 60.798.000 đồng (*chi phí kiểm toán*).

- Sở Tài chính: 16.762.000 đồng (*chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành*).

2.3. Kinh phí thanh toán công nợ phải trả: Ngân sách Nhà nước.

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản (*Sở Giáo dục và Đào tạo*):

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Chi tiết theo nguồn vốn	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Ngân sách nhà nước	12.711.220.182	

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum và Hội đồng thẩm tra quyết toán:

- Chịu trách nhiệm về việc kiểm soát thanh toán vốn, kết quả thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán vốn đầu tư.

- Hướng dẫn, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư giải quyết dứt điểm các khoản phải trả.

Điều 4. Giám đốc các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP_(HTKT);
- Lưu: VT, HTKT4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tuy